

Phòng khám: Dinh Dưỡng

Họ và tên người bệnh:..... Tuổi:..... ☐ Nam ☐ Nữ

Khoa:..... Phòng:..... Giường:

Chẩn đoán:

Cân nặng (CN):(kg) Chiều cao (CC): (m) BMI^a

Phần I: Sàng lọc suy dinh dưỡng (SDD) ban đầu (Phần dành cho Điều dưỡng/ Dinh dưỡng viên)

BMI < 20,5? ☐ Không ☐ Có
 Người bệnh (NB) có bị sụt cân không chủ ý trong vòng 3 tháng gần đây? ☐ Không ☐ Có; kg, ☐ NB không biết trong.....tháng
 NB ăn uống có bị sụt giảm/1 tuần trước? ☐ Không ☐ Có
 Bệnh có nặng? (như bệnh ICU) ☐ Không ☐ Có

Kết quả:

- Nếu tất cả các câu hỏi đều trả lời “Không” -- Kết thúc đánh giá và và đánh giá lại sau 7 ngày.
- Nếu trả lời “Có” cho bất kỳ câu hỏi nào -- Thực hiện Phần II và III.

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Người thực hiện
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phần II: Đánh giá mức độ nguy cơ SDD (Phần dành cho Bác sỹ)

Tình trạng dinh dưỡng ^b	Mức độ	Tình trạng bệnh lý ^c	Mức độ
- Sụt cân $\geq 5\%$ CN/ 3 tháng trước hoặc - Ăn giảm còn 50-75% so với bình thường/1 tuần trước	☐ Nhẹ (1 điểm)	- Gãy xương; bệnh mạn tính hoặc có biến chứng cấp; ung thư	☐ Nhẹ (1 điểm)
- Sụt cân $\geq 5\%$ CN/ 2 tháng trước hoặc - Ăn giảm còn 25-50%/1 tuần trước hoặc - BMI từ 18,5-20,5	☐ Trung bình (2 điểm)	- Phẫu thuật lớn; viêm phổi; ung thư máu	☐ Trung bình (2 điểm)
- Sụt cân $\geq 5\%$ CN/ 1 tháng trước hoặc - Ăn giảm còn 0-25%/1 tuần hoặc - BMI <18,5	☐ Nặng (3 điểm)	- Chấn thương sọ não; ghép tủy xương; hồi sức tích cực	☐ Nặng (3 điểm)
Tổng điểm: (Cộng thêm 1 điểm nếu người bệnh ≥ 70 tuổi).			

Phần III: Kết quả và kế hoạch chăm sóc dinh dưỡng (DD)

Kết quả	Kế hoạch chăm sóc dinh dưỡng
Không nguy cơ (< 3 điểm)	Đánh giá lại sau 7 ngày.
Nguy cơ thấp/ trung bình (3-4 điểm)	Hướng dẫn NB tăng cường thức ăn, thức uống DD, hoặc hỗ trợ DD (qua ống thông, tĩnh mạch) phù hợp hoặc hội chẩn DD.
Nguy cơ cao (5-6 điểm)	Hội chẩn dinh dưỡng.
Suy dinh dưỡng (khi BMI <18,5 và/hoặc có sụt cân $\geq 5\%$ CN)	

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Bác sỹ
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN

- a. Giá trị BMI = Cân nặng tính theo kg : (Chiều cao × chiều cao tính theo mét)
- b. Cách đánh giá tình trạng DD:
 - Tỷ lệ % sụt cân = $[\text{số kg thể trọng mất không chủ ý: (số kg mất + số kg hiện tại)}] \times 100$
 - Trong 3 yếu tố như tỷ lệ % sụt cân, ăn sụt giảm và BMI, sẽ chọn yếu tố nào có điểm cao nhất để tính điểm cho Phần này
- c. Tình trạng bệnh lý (liên quan tăng chuyển hóa DD):
 - Nhẹ: Người bệnh mạn tính nhập viện do biến chứng. Bệnh nhân có thể yếu nhưng còn đi lại được.
 - Trung bình: Người bệnh không đi lại được hoặc không được đi lại do bệnh lý (sau phẫu thuật lớn; đột quỵ, nhồi máu cơ tim, viêm phổi...)
 - Nặng: Người bệnh được điều trị tích cực.